

Số: 570/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 21 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

*Căn cứ Luật Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;*

*Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 09/TTr-STTTT ngày 27 tháng 01 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

**Điều 2.** Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này và định kỳ báo cáo kết quả cho UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế cho Kế hoạch số 473/KH-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2020 của UBND tỉnh Đắk



Nông về triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025.

Trưởng Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh; Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông; (b/c)
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- BCĐ Chuyển đổi số tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Đắk Nông;
- Lưu VT, KT



Hồ Văn Mười



## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về Chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của UBND tỉnh Đắk Nông)

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Cụ thể hóa đầy đủ, sâu rộng quan điểm, mục tiêu và các định hướng phát triển của Nghị quyết số 09-NQ/TU của Tỉnh ủy.
- Xây dựng cụ thể các nhiệm vụ trọng tâm; phân công trách nhiệm của các Sở, ban, ngành, các địa phương và các đơn vị có liên quan; xác định cụ thể mốc thời gian thực hiện, kết quả, sản phẩm đạt được.
- Kế hoạch này là căn cứ để các Sở, ban, ngành, các địa phương và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ bảo đảm hoàn thành mục tiêu của của Tỉnh ủy đã đề ra.

#### **2. Yêu cầu**

- Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của tỉnh để thực hiện từ bằng đến cao hơn các mục tiêu của Nghị quyết số 09-NQ/TU đã đề ra.
- Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cấp, các ngành phải chú trọng công tác phối hợp, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết và rút kinh nghiệm nhằm đạt kết quả cao nhất.

### **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

*Chi tiết theo Phụ lục kèm theo*

### **III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Ngân sách Trung ương.
- Ngân sách tỉnh: Tối thiểu 1% chi ngân sách tỉnh theo Nghị quyết số 09-NQ/TU.
- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của tỉnh**

Thường xuyên cập nhật, theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này; định kỳ, đột xuất tổ chức họp Ban Chỉ đạo để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

#### **2. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Làm cơ quan đầu mối, đóng vai trò dẫn dắt chuyển đổi số của tỉnh; theo dõi, tổng hợp định kỳ triển khai chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị, địa

phương; chủ động nắm bắt các khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến mục tiêu của Kế hoạch và phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất, tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Tổ chức triển khai công tác tuyên truyền các nội dung và kết quả triển khai Kế hoạch này, Nghị quyết số 09-NQ/TU; định hướng, hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện và có ý kiến bằng văn bản bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ.

- Kịp thời tham mưu, đề xuất điều chỉnh các nội dung, mục tiêu đáp ứng các yêu cầu, điều kiện, sự phát triển của công nghệ làm thay đổi kết quả, lộ trình chuyển đổi số của tỉnh.

- Chủ trì, báo cáo định kỳ theo quý, đột xuất tiến độ thực hiện Kế hoạch này.

### **3. Sở Nội vụ**

- Chủ trì đưa việc triển khai đánh giá về chuyển đổi số là một trong những tiêu chí để đánh giá, xác định chính chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu bổ sung chức năng, nhiệm vụ chuyển đổi số cho Sở Thông tin và Truyền thông và phòng Văn hóa - Thông tin tại cấp huyện; phối hợp các cơ quan, đơn vị rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ công chức, công chức, viên chức công nghệ thông tin ở từng cơ quan, đơn vị để bảo đảm lực lượng nòng cốt tham mưu công tác quản lý và trực tiếp vận hành các hệ thống công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số.

### **4. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Sở Tài chính: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trình cấp thẩm quyền bố trí kinh phí để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của tỉnh đối với các nhiệm vụ chi thuộc nguồn vốn ngân sách tỉnh.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư: Tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển để thực hiện Chương trình này.

### **5. Các Sở, ban, ngành, Ngân hàng nhà nước tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, UBND các huyện, thành phố**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng, ban hành kế hoạch tổ chức triển khai các nhiệm vụ của ngành, địa phương mình bảo đảm hoàn thành mục tiêu của Kế hoạch này; gửi Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh (thông qua Sở Thông tin và Truyền thông) để theo dõi, giám sát.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ có sự phối hợp, liên ngành bảo đảm tính đồng bộ, kết nối và chia sẻ dữ liệu.

- Định kỳ hàng quý gửi báo cáo tình hình triển khai Kế hoạch này về Sở Thông tin và Truyền thông theo quy định tại Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh (*lồng ghép với báo cáo định kỳ triển khai Kế*

hoạch Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng hàng năm) để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo chuyển đổi số, UBND tỉnh.

#### **6. Các cơ quan báo chí của tỉnh, Công thông tin điện tử tỉnh**

- Các cơ quan báo chí của tỉnh (Báo Đắk Nông, Đài Phát Thanh và Truyền hình tỉnh; Tạp chí Năm Nung): Xây dựng chuyên trang, chuyên mục về Chuyển đổi số trên các sản phẩm báo chí của đơn vị nhằm nâng cao nhận thức về Chuyển đổi số, thường xuyên cập nhật thông tin mới từ các cơ quan chức năng về Chuyển đổi số và kết quả xây dựng Chính quyền số, Kinh tế số và Xã hội số; Phản ánh kịp thời các hoạt động của các tổ chức và cá nhân tích cực tham gia công tác này. Thời lượng tuyên truyền phải phù hợp, nội dung mang tính phản ánh, giáo dục cao, tập trung vào mọi đối tượng, tầng lớp, vùng miền trong xã hội.

- Công thông tin điện tử tỉnh: Xây dựng chuyên mục về Chuyển đổi số, trong đó tập trung các tin, bài phản ánh về phát triển Chính quyền số.

#### **7. Các doanh nghiệp Bưu chính, viễn thông và Công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh**

- Chủ động triển khai các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ về phát triển hạ tầng số, kinh tế số, xã hội số của Kế hoạch này.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ lõi, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thí điểm các giải pháp, công nghệ mới, mô hình mới ứng dụng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

#### **8. UBND các xã, phường, thị trấn; Cộng đồng dân cư**

Cộng đồng dân cư, tổ dân phố, hộ gia đình, các tổ chức, công dân chủ động, tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và các kỹ năng sử dụng công nghệ số.

**9. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh:** Tăng cường công tác vận động, tuyên truyền hội viên, đoàn viên và nhân dân nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, tuyên truyền về những thành tựu chuyển đổi số của tỉnh và tích cực áp dụng công nghệ số.

Trong quá trình triển khai thực hiện, các cơ quan, đơn vị, địa phương có khó khăn, vướng mắc phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./

## NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH ĐẮK NÔNG GIAI ĐOẠN 2022-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21 / 3 / 2022 của UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
<b>A</b>	<b>NHÓM NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TẠO NỀN MÓNG CHO CHUYỂN ĐỔI SỐ</b>					
<b>I</b>	<b>Tuyên truyền, nâng cao nhận thức</b>					
1	Tích cực quán triệt quan điểm, mục tiêu và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU	100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được phổ biến, quán triệt	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các đơn vị có liên quan	Sở Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai quán triệt bằng nhiều hình thức bảo đảm phù hợp với đặc điểm của cơ quan, đơn vị, địa phương.</li> <li>- Chủ động nâng cao nhận thức của công chức, viên chức về các kiến thức về công nghệ thông tin (CNTT), ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động thực thi công vụ.</li> <li>- Báo cáo kết quả đạt được</li> </ul>	Hàng năm
2	Có chuyên mục về chuyển đổi số, chính quyền số trên Cổng/Trang thông tin điện tử của Sở, ngành hoặc mạng xã hội	Có chuyên mục và tối thiểu 20 tin, bài về Chuyển đổi số trong năm.	Cổng Thông tin điện tử tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành có liên quan	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản/Kế hoạch định hướng, chỉ đạo của Sở Thông tin và Truyền thông.</li> <li>- Xây dựng chuyên mục "Chuyển đổi số"/ "Chính quyền số".</li> </ul>	Hàng năm
3	Tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số	Phấn đấu 90% người dân được tiếp cận thông tin	Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện; UBND cấp xã; Báo Đắk Nông; Đài	Sở Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản định hướng của Sở Thông tin và Truyền thông.</li> <li>- Xây dựng chuyên mục "Chuyển đổi số"/ "Chính quyền số" trên Báo in, Báo điện tử, Đài PTTH tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh; Đài Truyền thanh các huyện, Thành phố;</li> <li>- UBND cấp huyện có văn bản chỉ đạo</li> </ul>	Hàng năm

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
			Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Tạp chí Nam nung...		<p>Trung tâm Văn hóa Thể thao và Truyền thông các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn tăng cường thông tin, tuyên truyền về Chuyển đổi số, tập trung vào nội dung phát triển Xã hội số, ít nhất mỗi tuần có một (01) tin, bài trên hệ thống Cơ sở Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện và Đài truyền thanh cấp xã.</p> <p>- Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện: Xây dựng chuyên mục về Chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của đơn vị, trong đó tập trung các tin, bài phản ánh về phát triển Chính quyền số. Ít nhất mỗi tuần có một (01) tin, bài trong Chuyên mục nêu trên.”</p> <p>- Thực hiện theo mục tiêu</p>	
4	Tổ chức các khóa tập huấn, hội thảo, hội nghị, tọa đàm về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	100% cán bộ, công chức, viên chức có nhận thức cốt lõi về chuyển đổi số	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch triển khai của Sở Thông tin và Truyền thông - Sở Nội vụ</li> <li>- Tổ chức thực hiện và Báo cáo kết quả</li> </ul>	Hàng năm
5	Triển khai các chương trình đào tạo, đào tạo lại kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương	100% người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương có kỹ năng số dành cho lãnh đạo, quản lý	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch triển khai của Sở Thông tin và Truyền thông.</li> <li>- Sở Nội vụ.</li> <li>- Tổ chức thực hiện và Báo cáo kết quả</li> </ul>	Hàng năm

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
<b>II Kiến tạo thể chế</b>						
6	Tham mưu chính sách đãi ngộ, kế hoạch thu hút nguồn nhân lực công nghệ thông tin trình độ cao		Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành và địa phương	Văn bản, chính sách được ban hành	2022
7	Bổ sung chức năng, nhiệm vụ tham mưu về chuyển đổi số cho Sở Thông tin và Truyền thông, phòng VH TT tại các huyện, thành phố.		Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thành phố	Văn bản quy định	2022
8	Kiến tạo toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để quản lý, vận hành, triển khai thực hiện chuyển đổi số	100% các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện có cán bộ chuyên trách có trình độ chuyên môn về CNTT	Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông	Văn bản giao nhiệm vụ theo Quyết định số 02/2017/QĐ-UBND ngày 24/01/2017 ban hành Quy chế quản lý chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách công nghệ thông tin tại các cơ quan nhà nước tỉnh Đắk Nông	2022-2023
9	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về công nghệ thông tin và truyền thông, doanh nghiệp, khởi nghiệp	Đảm bảo các cơ chế, chính sách của Trung ương được triển khai kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh	Các Sở, ban, ngành	Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông	Hệ thống các văn bản	Hàng năm



STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
	sáng tạo, sở hữu trí tuệ, thương mại, đầu tư, kinh doanh...					
10	Chính sách quản lý kinh phí chi cho chuyển đổi số	Bảo đảm tối thiểu 1%/năm tổng chi ngân sách của tỉnh để phục vụ các nhiệm vụ chuyển đổi số	Sở Tài chính	Sở Thông tin và Truyền thông	- Các quy định, chính sách. - Lòng ghép thực hiện trong các quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh hàng năm.	Hàng năm
<b>III Phát triển hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu</b>						
11	Nâng cấp, mở rộng hạ tầng, đường truyền, mạng truyền số liệu chuyên dùng	100% các cơ quan nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã được nâng cấp bảo đảm vận hành các ứng dụng được triển khai	Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông; các doanh nghiệp viễn thông	- Văn bản/ Kế hoạch hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông. - Triển khai thực hiện theo mục tiêu - Báo cáo kết quả thực hiện.	2022-2023
12	Chuyển đổi sang sử dụng giao thức Internet thế hệ mới IPv6	100% hệ thống CQNN được chuyển đổi qua IPv6	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, UBND cấp xã	- Văn bản triển khai của Sở Thông tin và Truyền thông. - Triển khai thực hiện theo mục tiêu	2022
13	Nâng cấp hoàn thiện Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh; Xây dựng điện toán đám mây tỉnh Đắk Nông	Đảm bảo hạ tầng Trung tâm dữ liệu phục vụ triển khai chính quyền số và lưu trữ dữ liệu của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Xây dựng Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh có năng lực tính toán cao, kết nối đồng bộ, hoạt động ổn định dựa trên công nghệ điện toán đám mây, đạt chuẩn Tier 3	2022-2024

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
14	Phát triển hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật IoT	Các nội dung phát triển hạ tầng IoT hiệu quả, phát triển các hạ tầng dùng chung, tránh trùng lặp	Các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông	Xây dựng hạ tầng IoT và triển khai tích hợp cảm biến, ứng dụng số vào các hạ tầng thiết yếu (giao thông, đô thị, môi trường...)	2022-2025
15	Hoàn thiện Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP)	Phấn đấu 100% cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung được kết nối, chia sẻ trên toàn tỉnh. Triển khai các nền tảng từ Trung ương bảo đảm theo lộ trình của Bộ Thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành	Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) được kết nối với các HTTT/CSDL chuyên ngành của tỉnh; kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia; - Áp dụng, khai thác, sử dụng các nền tảng phục vụ chuyển đổi số quy mô quốc gia được triển khai từ Trung ương đến địa phương.	2021-2025
<b>B</b>	<b>PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ</b>					
<b>I</b>	<b>Nâng cao hiệu quả của các cơ quan, đơn vị, địa phương</b>					
16	Trang bị máy tính cho cán bộ công chức viên chức và người lao động; hoàn thiện hệ thống mạng cục bộ LAN tại các cơ quan, đơn vị	100% CBCCVV có máy tính làm việc, ổn định; 100% các Sở, ngành, UBND cấp huyện có mạng LAN theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật	Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông	- Văn bản hướng dẫn cấu hình, lập dự toán của Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính - Các cơ quan, đơn vị triển khai đề xuất, mua sắm, nâng cấp. - Báo cáo kết quả thực hiện	Hàng năm
17	Ứng dụng công nghệ số	Nâng cao hiệu quả hoạt động trong công tác chuyên môn, chỉ đạo, điều hành phù hợp với thực tế của ngành, địa phương	Các Sở, Ban, ngành và UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Các đơn vị có liên quan	- Ứng dụng công nghệ số để hỗ trợ hiệu quả cho việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các quy định; thay đổi các quy trình nghiệp vụ. - Báo cáo kết quả	Hàng năm

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
18	Phát triển Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh và Hệ sinh thái dữ liệu mở	Phân đấu 100% dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước chia sẻ rộng rãi	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kho dữ liệu của tỉnh được tích hợp các dữ liệu có liên quan tới người dân như dân cư, hộ tịch, y tế, giáo dục, bảo hiểm...</li> <li>- Được tích hợp với Cổng dữ liệu Quốc gia</li> </ul>	2022-2025
19	Xây dựng, hoàn thiện phần mềm ứng dụng và cơ sở dữ liệu chuyên ngành	100% HTTT và CSDL chuyên ngành đã triển khai được chuẩn hóa	Các Sở, ban, ngành	Sở Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thiện lại, chuẩn hóa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các cơ quan, đơn vị của tỉnh bảo đảm cho việc kết nối, chia sẻ dữ liệu.</li> <li>- Thường xuyên cập nhật dữ liệu</li> </ul>	
20	Nâng cấp hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Hệ thống được nâng cấp ổn định và đáp ứng được đầy đủ chức năng quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư, bảo đảm 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương được kết nối với Trục liên thông văn bản Quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng cấp hoàn thiện hệ thống quản lý văn bản và điều hành;</li> <li>- Gửi, nhận văn bản điện tử 4 cấp từ Trung ương đến địa phương;</li> <li>- Lập hồ sơ công việc theo đúng quy định, dễ dàng giao nộp vào Lưu trữ cơ quan, hồ sơ được lưu trữ bảo quản an toàn.</li> </ul>	2022-2023
21	Tiếp tục tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số, lập và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân đấu 90% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)</li> </ul>	Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng cấp các hệ thống thông tin phục vụ cho việc trao đổi văn bản, hồ sơ điện tử; chữ ký số...;</li> <li>- Hồ sơ công việc được trao đổi trên môi trường mạng được lập hồ sơ;</li> <li>- Theo dõi, đôn đốc;</li> <li>- Đánh giá, xếp loại theo các tiêu chí xác định chỉ số CCHC.</li> </ul>	Hàng năm

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng (trừ văn bản mật);</li> <li>- 100% cán bộ, công chức lập hồ sơ công việc trên môi trường mạng</li> </ul>				
22	Triển khai báo cáo qua hệ thống thông tin kinh tế - chính trị tỉnh Đắk Nông	100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản hướng dẫn, triển khai của Văn phòng UBND tỉnh.</li> <li>- Thực hiện báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh (được kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ);</li> <li>- Triển khai thực hiện theo mục tiêu</li> </ul>	Hàng năm
23	Triển khai phòng họp không giấy; phần mềm ghi biên bản bằng giọng nói	100% các cuộc họp của UBND tỉnh được thực hiện không giấy tờ	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai mua sắm thiết bị, phần mềm duy trì phòng họp không giấy</li> <li>- Triển khai các cuộc họp trên ứng dụng đã triển khai</li> </ul>	2022
24	Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin	100% các cơ quan nhà nước được thực hiện	Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.</li> <li>- Chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số ứng dụng công nghệ điện toán đám mây phục vụ kết nối, quản lý các nguồn lực, dữ liệu của cơ quan nhà nước</li> </ul>	2022-2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
25	Triển khai an toàn thông tin 4 lớp trên địa bàn tỉnh	100% các Sở, Ban, ngành, các địa phương được triển khai	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành và UBND cấp huyện; các doanh nghiệp CNTT	Triển khai an toàn thông tin 04 lớp đúng theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông	2022-2023
26	Duy trì Hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC)	100% các hệ thống thông tin các CQNN tỉnh được theo dõi, giám sát an toàn, an ninh mạng bởi SOC	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng kết nối và thường xuyên chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia	Hàng năm
<b>II Phục vụ người dân và doanh nghiệp</b>						
27	Tăng cường hiệu quả của Công dịch vụ công trực tuyến của tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 80% thủ tục hành chính lên mức 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện khác nhau và thực hiện thanh toán trực tuyến;</li> <li>- Phần đầu 100% TTHC mức 4 có phát sinh hồ sơ và được xử lý trực tuyến</li> </ul>	Văn phòng UBND tỉnh	Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng cấp Cổng dịch vụ công trực tuyến, kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia và Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu của tỉnh; sử dụng phương thức đăng nhập một lần.</li> <li>- Khuyến khích, tăng cường các biện pháp nâng cao tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến bằng những giải pháp như: người dân chỉ nhập thông tin một lần (các cơ quan nhà nước phải chia sẻ dữ liệu với nhau), giảm thời gian, chi phí khi thực hiện DVCTT...</li> </ul>	2022-2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
28	Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ	Phần đầu thực hiện số hóa 100% kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực trong các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ	Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai Hệ thống quản lý tài liệu điện tử của tỉnh kết nối với Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh;</li> <li>- Thực hiện số hóa theo lộ trình, lưu trữ trong Kho dữ liệu số hóa toàn tỉnh.</li> </ul>	2022-2025
29	Triển khai các ứng dụng nhằm nâng cao sự tương tác giữa chính quyền và người dân	Người dân, tổ chức được tương tác với chính quyền mọi lúc, mọi nơi	Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản triển khai của Sở Thông tin và Truyền thông.</li> <li>- Hoàn thiện hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, đánh giá sự hài lòng của người dân doanh nghiệp; Tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, tổ chức sử dụng, tương tác.</li> <li>- Tận dụng mạng xã hội để gia tăng sự tham gia của người dân, tổ chức.</li> </ul>	2022-2025
30	Xây dựng, triển khai hệ thống Tổng đài tự động giải đáp về các thủ tục hành chính	100% các thắc mắc của cá nhân, tổ chức được giải đáp, giải quyết hoặc kiến nghị giải quyết	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai Hệ thống Tổng đài tự động giải đáp về các thủ tục hành chính công của tỉnh;</li> <li>- Tuyên truyền sử dụng có hiệu quả.</li> </ul>	2022-2025
<b>III</b>	<b>Xây dựng đô thị thông minh</b>					

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
31	Xây dựng Đề án phát triển đô thị thông minh tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030		Sở Thông tin và Truyền thông	Đơn vị có liên quan	Đề án	2022
32	Xây dựng, phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật sẵn sàng, đủ điều kiện cho phát triển các dịch vụ đô thị thông minh	Bảo đảm hạ tầng tối thiểu để triển khai các dịch vụ	Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	- Văn bản triển khai của Sở Thông tin và Truyền thông - Hệ thống hạ tầng được xây dựng, nâng cấp bảo đảm kế thừa được hạ tầng sẵn có	2022-2025
33	Xây dựng trung tâm điều hành đô thị thông minh tỉnh Đắk Nông	Đầu tư hạ tầng Trung tâm xử lý điều hành thông tin tập trung, đa nhiệm đô thị thông minh đảm bảo giám sát, điều hành các lĩnh vực theo Đề án	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành	-Trang bị phần cứng của Trung tâm điều hành, giám sát, xử lý dữ liệu tập trung đa nhiệm (IOC); -Xây dựng nền tảng, phần mềm cho Trung tâm điều hành, giám sát, xử lý dữ liệu tập trung đa nhiệm; -Chức năng của Trung tâm điều hành, giám sát.	2022-2023
34	Hệ thống ứng dụng vận hành Trung tâm xử lý điều hành thông tin tập trung, đa nhiệm đô thị thông minh	Trung tâm xử lý điều hành thông tin tập trung, đa nhiệm cấp tỉnh nhằm kết nối, chia sẻ giám sát, điều hành một số lĩnh vực như: an ninh trật tự, giáo dục, y tế, môi trường, du lịch...	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành	- Đầu tư hệ thống ứng dụng triển khai các giải pháp giám sát, điều hành đô thị thông minh. - Đầu tư giải pháp lưu trữ dữ liệu giám sát điều hành đô thị thông minh. - Hệ thống phần mềm điều hành mở rộng.	2023-2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
35	Xây dựng trung tâm điều hành đô thị thông minh cấp huyện	Tối thiểu 02 huyện, thành phố có Trung tâm điều hành thông minh	UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ban, ngành có liên quan	Xây dựng một hệ thống thông tin quản lý đô thị hợp nhất các đô thị trên địa bàn một số thành phố/huyện gồm cơ sở dữ liệu đồng bộ, đầy đủ, chi tiết, chính xác cao đáp ứng các yêu cầu về dữ liệu phục vụ quản lý đô thị thành phố/huyện nhằm đảm bảo tất cả các ứng dụng phục vụ quản lý đô thị và cung cấp thông tin đều sử dụng chung một hệ thống CSDL, hệ thống bản đồ chung và thống nhất.	2023-2025
36	Kiện toàn, bổ sung nhân sự tại Trung tâm điều hành đô thị thông minh cấp tỉnh, cấp huyện	Bảo đảm nhân sự duy trì hiệu quả các Trung tâm cấp tỉnh, cấp huyện	Sở Nội vụ	các Sở, ban, ngành có liên quan; UBND cấp huyện	Quyết định kiện toàn và phân công theo chức năng, nhiệm vụ	2022-2025
37	Xây dựng phương án thu hút doanh nghiệp tham gia vào hoạt động phát triển đô thị thông minh		Các Sở, Ban, ngành	Sở Thông tin và Truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành quy định tham gia vào dịch vụ đô thị thông minh tỉnh Đắk Nông;</li> <li>- Xây dựng Cổng thông tin dịch vụ đô thị thông minh;</li> <li>- Công bố tiêu chuẩn kết nối liên thông dịch vụ đô thị thông minh;</li> <li>- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền...</li> </ul>	2025
<b>C</b>	<b>PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ</b>					
38	Triển khai các chính sách về hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo, sở hữu trí tuệ nhằm phát triển thương mại, đầu tư,	Các chính sách được triển khai kịp thời, phù hợp	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công thương	Các quy định, chính sách	2022-2025



STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
	kinh doanh					
39	Triển khai các quy định về sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp phục vụ phát triển chuyển đổi số	60% doanh nghiệp được tiếp cận với các quy định về thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp	Liên Sở: Khoa học và Công nghệ - Tài chính	Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	- Văn bản triển khai của Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông. - Báo cáo kết quả	2022
40	Triển khai Chương trình chuyển đổi số trong doanh nghiệp	Tối thiểu 80% doanh nghiệp vừa và nhỏ được trải nghiệm trên các nền tảng số	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, các doanh nghiệp CNTT&TT	- Văn bản triển khai của Sở Kế hoạch và Đầu tư. - Triển khai thực hiện theo mục tiêu.	2021-2025
41	Phát triển doanh nghiệp công nghệ số	Bảo đảm theo mục tiêu của Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh về phát triển doanh nghiệp công nghệ số tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư		- Văn bản triển khai của Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư - Triển khai thực hiện theo mục tiêu	
42	Xây dựng và triển khai Chương trình phát triển thương mại điện tử của tỉnh giai đoạn 2021-2025	Bảo đảm mục tiêu theo Quyết định 1364/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Đắk Nông giai đoạn	Sở Công thương	Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	Triển khai thực hiện Báo cáo kết quả	2021-2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
		2021-2025				
43	Đẩy mạnh các hình thức xúc tiến thương mại trên môi trường công nghệ số	50% các hình thức xúc tiến thương mại được triển khai trên môi trường công nghệ số	Sở Công thương	Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan	- Văn bản triển khai của Sở Công thương - Hội chợ trên môi trường thực tế ảo, hội nghị trực tuyến...	
44	Hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sản phẩm thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn	80% hộ sản xuất nông nghiệp có tài khoản/ gian hàng trên sàn; 80% hộ sản xuất nông nghiệp có tài khoản thanh toán điện tử	Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Bưu chính Viettel, Bưu điện tỉnh	- Văn bản hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông; - Các huyện, thành phố, doanh nghiệp bưu chính triển khai theo mục tiêu.	
45	Thúc đẩy việc áp dụng Nền tảng mã địa chỉ bưu chính VPostcode trong hoạt động thương mại điện tử và logistics	100% hộ gia đình, các tổ chức, doanh nghiệp có mã địa chỉ bưu chính	Sở Thông tin và Truyền thông	Bưu điện tỉnh Đắk Nông	- Văn bản hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông - Triển khai theo mục tiêu	2022-2025
46	Bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng thương mại điện tử, kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử cho hộ kinh doanh, doanh nghiệp vừa và nhỏ	80% hộ kinh doanh, doanh nghiệp vừa và nhỏ có kỹ năng ứng dụng TMĐT	Sở Công thương	Các hộ kinh doanh, doanh nghiệp vừa và nhỏ	- Triển khai thực hiện - Báo cáo kết quả	Hàng năm
47	Xác định tỷ trọng kinh tế số trong GRDP		Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện	Tỷ trọng kinh tế số của năm	Hàng năm

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
<b>D PHÁT TRIỂN XÃ HỘI SỐ</b>						
48	Đào tạo kiến thức chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức và người lao động các cơ quan, đơn vị Nhà nước từ cấp xã trở lên	90% đối tượng được tập huấn có kỹ năng số	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành và địa phương	- Kế hoạch triển khai. - Tổ chức thực hiện và Báo cáo kết quả.	Hàng năm
49	Tập huấn về chuyển đổi số người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, giám đốc điều hành các doanh nghiệp, người lao động tại các doanh nghiệp	100% người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, giám đốc điều hành các doanh nghiệp thấy được lợi ích của chuyển đổi số đối với sự phát triển của đơn vị	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông	- Kế hoạch triển khai - Tổ chức thực hiện và Báo cáo kết quả	2022-2025
50	Phát triển hạ tầng băng rộng chất lượng cao, tập trung phát triển hạ tầng viễn thông, sóng di động, cáp quang đến các xã, phường, thị trấn.	Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình, 100% xã, phường, thị trấn.	Các doanh nghiệp viễn thông	Sở Thông tin và Truyền thông; UBND cấp huyện	- Văn bản triển khai; - Tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả.	2022-2025
51	Phủ sóng 4G, 5G trên địa bàn tỉnh	Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh	Các doanh nghiệp viễn thông	Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, UBND cấp xã	- Văn bản triển khai; - Tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả.	2022-2023

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
52	Triển khai mạng di động 5G trên địa bàn tỉnh	100% Khu, Cụm Công nghiệp trên địa bàn tỉnh được phủ sóng 5G	Các doanh nghiệp viễn thông	Sở Thông tin và Truyền thông, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	- Văn bản triển khai; - Tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả.	2022-2025
53	Tổ chức các chương trình, khóa học đào tạo kỹ năng số và các quy tắc ứng xử trên môi trường số cho người dân	Phần đầu 80% dân số trưởng thành có kỹ năng số	08 UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	- Kế hoạch triển khai. - Tổ chức thực hiện và Báo cáo kết quả.	2023-2025
54	Đào tạo ngắn hạn về chuyên đổi số, kỹ năng số cho lực lượng người làm việc trong tổ chức, doanh nghiệp Nhà nước	Phần đầu 100% người làm việc trong các doanh nghiệp có kỹ năng số	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông	- Kế hoạch triển khai. - Tổ chức thực hiện và Báo cáo kết quả.	2024-2025
55	Xây dựng Hệ thống đào tạo trực tuyến cho phép kết nối với những người nhu cầu học tập mọi lúc mọi nơi	Đảm bảo đáp ứng nhu cầu học tập của cá nhân	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành liên quan	- Hệ thống đào tạo trực tuyến. - Tuyên truyền, khuyến khích sử dụng.	2024-2025
<b>Đ</b>	<b>CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC</b>					
<b>I</b>	<b>Chuyển đổi số trong nông nghiệp</b>	<b>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm đầu mối theo dõi</b>				

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
56	Triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu số nông nghiệp, thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số trong nông nghiệp trên địa bàn tỉnh	Cơ bản hoàn thành cơ sở dữ liệu về nông nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hệ thống cơ sở dữ liệu nông nghiệp	2022
57	Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo Chương trình số 25-CTr/TU ngày 27/8/2021 của Tỉnh ủy Đắk Nông	- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao và phát triển công nghệ thông minh 4.0 để sản xuất nông nghiệp; - Nâng tỷ trọng giá trị sản xuất nông nghiệp chiếm từ 20-25% tổng giá trị sản xuất nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	- Văn bản triển khai của tỉnh, của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Triển khai thực hiện theo mục tiêu. - Có thêm 3-4 doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tham gia sản xuất nông nghiệp.	2022-2025
58	Xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp an toàn, ứng dụng các thiết bị cảm biến và thiết bị thông minh được điều khiển tự động	Phấn đấu 30% hộ sản xuất nông nghiệp được xây dựng	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND cấp huyện, UBND cấp xã		- Văn bản triển khai của tỉnh, của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. - Triển khai thực hiện theo mục tiêu.	2022-2025
59	Xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp	Ưu tiên xây dựng CSDL và phần mềm liên quan đến cây trồng, vật nuôi, thủy lợi	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Thông tin và Truyền thông	Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu được xây dựng và hoạt động hiệu quả	2022-2025
60	Tăng cường hỗ trợ, thúc đẩy các Doanh	Phấn đấu 70% doanh nghiệp nông nghiệp, HTX	Sở Nông nghiệp và	UBND cấp huyện, UBND	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai, định hướng, tuyên truyền	2022-2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
	ngành nông nghiệp, HTX nông nghiệp chuyển đổi số, xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, công cụ phục vụ chuyển đổi số dựa trên định hướng phát triển sản phẩm chủ lực của địa phương	nông nghiệp chuyển đổi số	Phát triển nông thôn	cấp xã	hướng dẫn thực hiện. - Triển khai thực hiện theo mục tiêu	
<b>II</b>	<b>Chuyển đổi số cấp xã gắn với xây dựng nông thôn mới</b>		<b>Văn phòng Điều phối nông thôn mới làm đầu mối theo dõi, kiểm tra, giám sát</b>			
61	Xây dựng Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới thông minh của tỉnh để triển khai thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 và những năm tiếp theo	Ban hành được Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới thông minh của tỉnh để áp dụng triển khai thực hiện thí điểm trong giai đoạn 2026-2030	Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; các Sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới thông minh giai đoạn 2026-2030 tỉnh Đắk Nông	2025-2026
62	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong chính quyền cấp xã góp phần nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo điều hành về xây	100% số xã đều ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong chính quyền cấp xã	71 UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh	Các Sở, ngành có liên quan	Tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả	2022-2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
	dựng nông thôn mới					
63	Xây dựng thực hiện thí điểm mô hình xã nông thôn mới thông minh	1. Xây dựng thực hiện thí điểm mô hình xã nông thôn mới thông minh toàn diện tại xã Nhân Cơ huyện Đắk R'lấp (đăng ký mô hình điểm do Trung ương chỉ đạo)	Xã Nhân Cơ huyện Đắk R'lấp	Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND huyện Đắk R'lấp và các đơn vị có liên quan	Tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả	2021-2025
		2. Xây dựng thực hiện mô hình xã nông thôn mới thông minh về an ninh trật tự xã hội tại xã Thuận An huyện Đắk Mil (đăng ký mô hình điểm do tỉnh chỉ đạo)	Xã Thuận An, huyện Đắk Mil	Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; UBND huyện Đắk Mil và các đơn vị có liên quan	- Lắp đặt 27 cụm Camera an ninh, - Bố trí 9 bộ máy tính để bàn kết nối với cụm Camera - Lắp đặt điện chiếu sáng nông thôn tại 9 thôn;....	2021-2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
		3. Xây dựng thực hiện mô hình chuyển đổi số về thực hiện OCOP (đăng ký mô hình điểm do tỉnh chỉ đạo)	Huyện Đắc Mil	Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh; UBND huyện Đắc Mil và các đơn vị có liên quan	- Xây dựng 01 trang Web trang Web về OCOP. - Hỗ trợ phần mềm kế toán, (số lượng 20 đơn vị) - Hỗ trợ máy tính cho các chủ thể OCOP (số lượng 30 bộ)	2021-2025
64	Lựa chọn xã, phường, thị trấn để triển khai các dịch vụ thông minh	Mỗi huyện có tối thiểu 01 xã, phường, thị trấn được triển khai	08 UBND cấp huyện	Văn phòng Điều phối NTM, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông...	Các xã, phường, thị trấn được sử dụng các dịch vụ thông minh	2023-2025
65	Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá	Đánh giá được kết quả triển khai thực hiện về chuyển đổi số tại các xã gắn với thực hiện xây dựng nông thôn mới	Văn phòng Điều phối nông thôn mới	Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ngành có liên quan	- Kế hoạch đi kiểm tra; - Báo cáo kết quả;...	Hàng năm
<b>III</b>	<b>Chuyển đổi số trong y tế</b>		<b>Sở Y tế làm đầu mối theo dõi</b>			
66	Phát triển nền tảng hỗ trợ khám, chữa	100% cá nhân được tiếp cận khi có nhu cầu	Sở Y tế	Bệnh viện đa khoa cấp tỉnh,	Hệ thống nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xã được xây dựng và đưa vào sử dụng	2025



STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
	bệnh từ xa			cấp huyện và các cơ sở khám, chữa bệnh có liên quan	có hiệu quả	
67	Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật tại các cơ sở y tế tạo điều kiện phát triển các nền tảng, hệ thống thông tin cho bệnh án điện tử hoạt động	Tối thiểu hạ tầng được nâng cấp, mua sắm bảo đảm triển khai ổn định các ứng dụng, nền tảng	Sở Y tế	Trung tâm Y tế cấp huyện; Bệnh viện đa khoa cấp tỉnh, cấp huyện và các cơ sở khám, chữa bệnh có liên quan	- Văn bản triển khai của Sở Y tế - Triển khai theo mục tiêu	2022-2025
68	Xây dựng CSDL phục vụ cho việc khám, chữa bệnh và cung cấp dữ liệu cho trung tâm dữ liệu y tế của tỉnh	Phấn đấu 100% dữ liệu, hồ sơ khám, chữa bệnh được số hóa	Sở Y tế	Sở Thông tin và Truyền thông	Hệ thống CSDL được xây dựng và cập nhật, kết nối với CSDL quốc gia về y tế.	2023-2025
69	Triển khai hệ thống hồ sơ sức khỏe cá nhân	100% hồ sơ sức khỏe điện tử được cập nhật	Sở Y tế	Sở Thông tin và Truyền thông	Triển khai bảo đảm theo mục tiêu	2022-2025
<b>IV</b>	<b>Chuyển đổi số trong giáo dục</b>		<b>Sở Giáo dục và Đào tạo làm đầu mối theo dõi</b>			
70	Nâng cấp hạ tầng CNTT cho ngành giáo dục và đào tạo theo hướng hiện đại	Phấn đấu 100% trường học, cơ sở giáo dục được nâng cấp	Sở Giáo dục và Đào tạo	Trường học, cơ sở giáo dục	- Văn bản triển khai của Sở Giáo dục và Đào tạo; - Triển khai theo mục tiêu	2022-2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
71	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học	Phấn đấu 80% trường học, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh được sử dụng thành thạo; 20% được tiếp cận ứng dụng, nền tảng	Sở Giáo dục và Đào tạo	Trường học, cơ sở giáo dục	- Văn bản triển khai của Sở Giáo dục và Đào tạo; - Triển khai theo mục tiêu	2022-2025
72	Xây dựng, cập nhật CSDL giáo dục của tỉnh	100% CSDL giáo dục được kết nối	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	- Xây dựng CSDL ngành giáo dục - Kết nối và chia sẻ dữ liệu với LGSP của tỉnh	2022-2025
73	Bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục và đào tạo	Phấn đấu 90% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ngành giáo dục và đào tạo có kỹ năng số	Sở Giáo dục và Đào tạo		- Văn bản triển khai của Sở Giáo dục và Đào tạo; - Triển khai theo mục tiêu	2022-2025
74	Đưa nội dung đào tạo về kỹ năng số vào chương trình các cấp học	Phấn đấu 100% học sinh trung học phổ thông, 50% trung học cơ sở có kỹ năng số	Sở Giáo dục và Đào tạo	Trường học, cơ sở giáo dục	- Nội dung đào tạo kỹ năng số cơ bản; - Lồng ghép vào chương trình đào tạo	2022-2025
V	<b>Chuyển đổi số trong quy hoạch, xây dựng, giao thông vận tải</b>		Sở Thông tin và Truyền thông làm đầu mối theo dõi			
75	Xây dựng CSDL về các bản đồ quy hoạch, phát triển hệ sinh thái quy hoạch thông minh của tỉnh	Cơ bản hình thành hệ sinh thái quy hoạch thông minh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện		

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
76	CSDL quản lý về logistics, từng bước thiết lập đồng bộ giao dịch số về logistics; triển khai trên thiết bị di động	Phấn đấu 90% các dữ liệu về vận tải hàng hóa xuất và nhập, quản lý kho bãi, nguyên vật liệu, thực hiện đơn hàng... được số hóa, chia sẻ	Sở Công thương	Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông	Hệ thống CSDL logistic của tỉnh được phát triển, triển khai trên thiết bị công nghệ	2022-2025
77	Xây dựng CSDL ngành xây dựng	Phấn đấu 100% dữ liệu quản lý của ngành xây dựng được số hóa	Sở Xây dựng		Các hệ thống CSDL xây dựng, hệ thống thông tin và CSDL quản lý xây dựng (nhà ở, công sở, quy hoạch...)	2023-2025
78	Xây dựng triển khai, phát triển hệ thống giao thông thông minh tập trung vào các hệ thống giao thông đô thị	Cơ bản hình thành hệ sinh thái giao thông thông minh	Sở Giao thông vận tải	UBND cấp huyện, Sở Thông tin và Truyền thông	- Thực hiện theo mục tiêu - Báo cáo kết quả.	2022-2025
<b>VI</b>	<b>Chuyển đổi số trong tài nguyên - môi trường</b>		<b>Sở Tài nguyên và Môi trường làm đầu mối</b>			
79	Hoàn thành xây dựng các CSDL theo Quyết định số 2178/QĐ-TTg ngày 21/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ	Bảo đảm theo mục tiêu của Đề án	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Xây dựng hoàn thiện các CSDL tài nguyên và môi trường theo Đề án, CSDL khác bảo đảm tích hợp, kết nối với CSDL tài nguyên và môi trường quốc gia	2021-2025
80	Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành tài nguyên và môi trường	Cơ bản các dữ liệu về tài nguyên và môi trường được số hóa	Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Thông tin và Truyền thông	Hệ thống CSDL về sử dụng đất, tài nguyên nước, môi trường... được xây dựng và tích hợp trên các nền tảng di động	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
81	Triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai	Hình thành hệ sinh thái thông minh về tài nguyên môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Thực hiện theo mục tiêu	2022-2025
<b>VII</b>	<b>Chuyển đổi số trong sản xuất công nghiệp</b>		<b>Sở Công thương làm đầu mối</b>			
82	Xây dựng chiến lược và cơ cấu tổ chức thông minh, xây dựng nhà máy thông minh, vận hành thông minh, tạo ra các sản phẩm thông minh, xây dựng dịch vụ về dữ liệu	Phấn đấu 50% doanh nghiệp công nghiệp chế biến, chế tạo trên địa bàn tỉnh sử dụng máy vi tính trong sản xuất, chế biến; Trong đó 5-10% doanh nghiệp sử dụng công nghệ tiên tiến hơn như robot, sản xuất đắp lớp 3D	Sở Công thương; UBND cấp huyện	Các doanh nghiệp	- Văn bản triển khai của Sở Công thương; - Triển khai theo mục tiêu	2023-2025
83	Chuyển đổi số đối với ngành điện lực	Tự động hóa trong việc cung ứng điện	Điện lực Đắk Nông và các đơn vị cung cấp điện	Các Sở, ban ngành, địa phương, doanh nghiệp	Triển khai theo mục tiêu	2022-2025
<b>VIII</b>	<b>Chuyển đổi số trong du lịch</b>		<b>Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan đầu mối</b>			
84	Đẩy mạnh lồng ghép ứng dụng thực tế ảo 3D, 4D trong việc xây dựng phần mềm du lịch thông minh để quảng bá, giới thiệu điểm đến du	100% các điểm đến du lịch của tỉnh được số hóa	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND cấp huyện	Sở Thông tin và Truyền thông	Nền tảng du lịch thực tế ảo được xây dựng, quảng bá	2022-2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
	lịch của tỉnh					
85	Số hóa hiện vật, xây dựng và phát triển bảo tàng số	Toàn bộ hiện vật tại bảo tàng tỉnh được quảng bá trên môi trường công nghệ số	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bảo tàng tỉnh	UBND cấp huyện	Bảo tàng số cấp tỉnh được hình thành	2024
86	Tăng cường vận động, khuyến khích các cơ sở kinh doanh du lịch triển khai, áp dụng dịch vụ thanh toán trực tuyến qua ví, thẻ ngân hàng trực tuyến, QR Code,... tại các cơ sở kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh.	Phấn đấu 100% điểm đến du lịch được triển khai	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Ngân hàng thương mại	- Văn bản triển khai, theo dõi của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thực hiện theo mục tiêu	2022-2025
<b>IX</b>	<b>Chuyển đổi số trong tư pháp</b>		<b>Sở Tư pháp làm đầu mối</b>			
87	Tiếp nhận và triển khai có hiệu quả CSDL hộ tịch điện tử; đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực hộ tịch góp phần hoàn thiện cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử	100% dữ liệu hộ tịch được chuẩn hóa và số hóa; Bảo đảm theo mục tiêu Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 20/02/2020 về số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn tỉnh Đắk Nông được sửa đổi, bổ sung tại Kế hoạch	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Các đơn vị có liên quan	Chuẩn hóa toàn bộ dữ liệu hộ tịch từ sổ giấy sang dữ liệu số bằng phần mềm quản lý dữ liệu hộ tịch lịch sử do Bộ Tư pháp xây dựng	2020-2023

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
		số 621/KH-UBND ngày 06/9/2021				
88	Đẩy mạnh chuyển đổi số một số lĩnh vực trong lĩnh vực nuôi con nuôi, chứng thực	Theo lộ trình chung của Bộ Tư pháp	Sở Tư pháp	UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	Một số lĩnh vực trong cơ quan tư pháp địa phương được chuyển đổi số	2021-2030
<b>X</b>	<b>Chuyển đổi số trong lưu trữ</b>		<b>Sở Nội vụ làm đầu mối</b>			
89	Xây dựng và triển khai Đề án số hóa tài liệu lưu trữ, Đề án chỉnh lý tài liệu lưu trữ tại các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố.	Bảo đảm các mục tiêu của Kế hoạch số 847/KH-UBND ngày 20/12/2021 về triển khai thực hiện Đề án "Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020-2025" trên địa bàn tỉnh	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành và các địa phương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch số hóa tài liệu lưu trữ của các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố;</li> <li>- Lập hồ sơ công việc theo đúng quy định, dễ dàng giao nộp vào Lưu trữ cơ quan, hồ sơ được lưu trữ bảo quản an toàn;</li> <li>- Dữ liệu điện tử trong các cơ quan nhà nước</li> </ul>	2021-2025
<b>XI</b>	<b>Chuyển đổi số trong tài chính - ngân hàng</b>		<b>Sở Tài chính làm đầu mối</b>			
90	Phát triển hoặc tiếp nhận, quản lý và vận hành các hệ thống thông tin, CSDL cốt lõi trong các lĩnh vực quản lý nhà nước về tài chính	Cơ bản hình thành các CSDL cốt lõi về tài chính	Sở Tài chính		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận các HTTT/CSDL từ Trung ương (nếu có);</li> <li>- CSDL về tài sản công, quản lý lương, các chế độ chính sách về tài chính...kết nối với Kho dữ liệu của tỉnh</li> </ul>	
91	Thúc đẩy các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai nền tảng thanh toán trực tuyến, di động phục	100% hóa đơn điện tử; Phần đầu 80% cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và 50% người dân thanh toán không dùng tiền mặt	Ngân hàng nhà nước tỉnh	Các doanh nghiệp	Các thủ tục thanh toán không dùng tiền mặt	2022-2025

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
	vụ người dân					
92	Thúc đẩy thanh toán điện tử, không dùng tiền mặt	Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%; Tốc độ tăng trưởng bình quân về số lượng giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt đạt 15-20%/năm	Ngân hàng nhà nước tỉnh	Các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện	- Văn bản triển khai của Ngân hàng Nhà nước tỉnh - Tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả	
<b>E</b>	<b>CÔNG TÁC KHÁC</b>					
93	Phong trào thi đua, giải pháp sáng kiến về chuyển đổi số	Có sáng kiến, đột phá phong trào thi đua về Chuyển đổi số	Các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, các đơn vị có liên quan		- Tổ chức thực hiện - Quyết định của cấp có thẩm quyền (UBND tỉnh trở lên)	Hàng năm
94	Báo cáo sơ kết		Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, Ban, ngành và UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan	Báo cáo	Hàng năm

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Mục tiêu đến năm 2025	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời gian thực hiện
95	Hội nghị sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU		Ban chỉ đạo chuyển đổi số của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, Ban, ngành và UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan	- Báo cáo sơ kết; - Hội nghị	Tháng 10/2023
96	Hội nghị tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU		Ban chỉ đạo chuyển đổi số của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, Ban, ngành và UBND cấp huyện và các đơn vị có liên quan	- Báo cáo tổng kết; - Hội nghị.	Tháng 10/2025

Nguyễn Văn Tuấn